

Dịch từ phải sang trái

```
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien
```

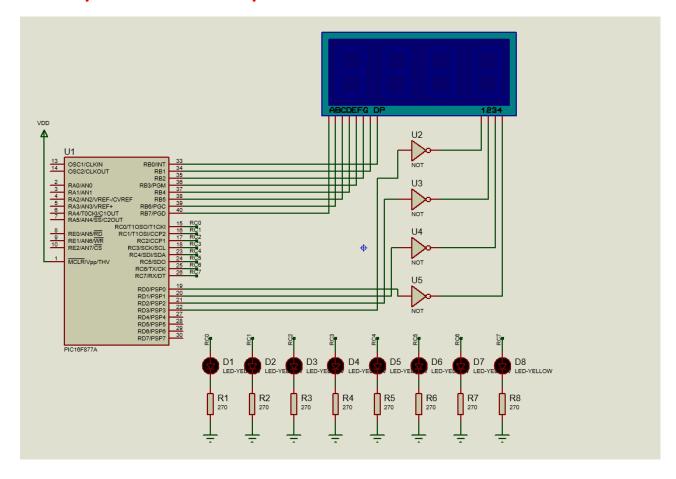
```
output_d(d);
    delay_ms(500);
   }
   for(i=0;i<8;i++)
   {
    d = d << 1,
    output_d(d);
    delay_ms(500);
   }
 }
}
Dịch từ trái sang phải
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien
unsigned int8 i, d;
//-----CHUONG TRÌNH CHÍNH------
Void main()
{
 set_tris_d(0x00); // khai port d xuat
 d=0x00;
              // gan gia tri 0000 0000 vao bien d
 output_d(d); // gan cho port d gia tri cua bien d
  delay_ms(500);
 while(true)
 {
   for(i=0;i<8;i++)
     d = (d>>1) + 0x80; //1000 0000
```

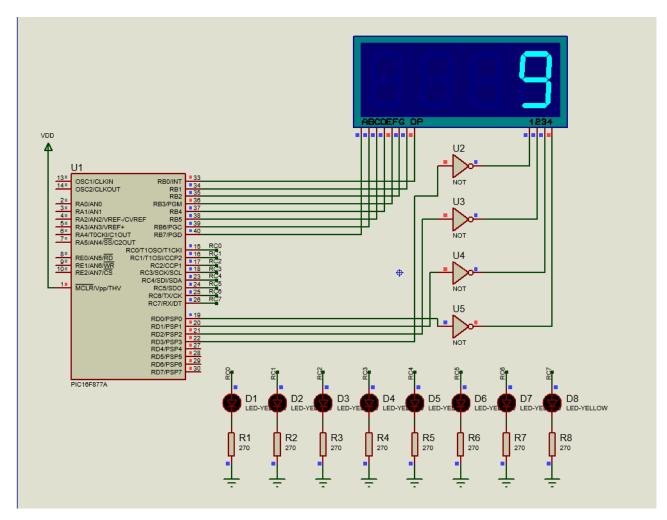
```
output_d(d);
    delay_ms(500);
}

for(i=0;i<8;i++)
{
    d = (d>>1);
    output_d(d);
    delay_ms(500);
}
}
```

CHÚ Ý LED 7 ĐOẠN

Hiển thị 1 số trên led 7 đoạn





+từ 0-9:

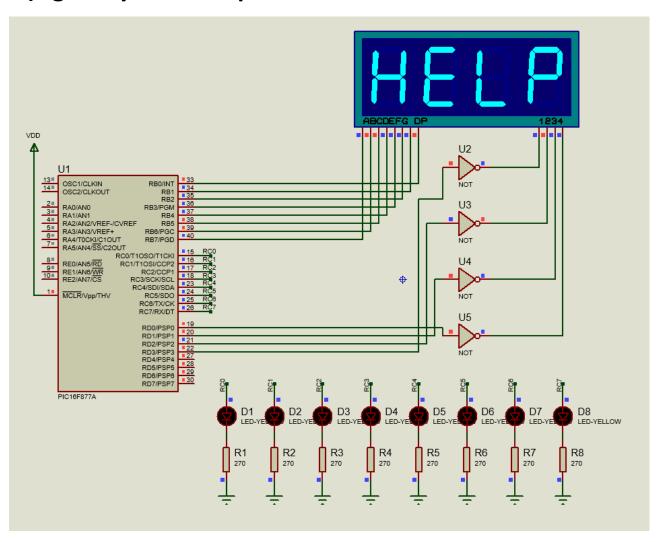
abcdefgdp

- 0 00000011 0x03
- 1 10011111 0x9f
- 2 00100101 0x25
- 3 00001101 0x0d
- 4 10011001 0x99
- 5 01001001 0x49
- 6 01000001 0x41
- 7 00011111 0x1f
- 8 00000001 0x01
- 9 00001001 0x09

#include <16F877A.h>

```
#use delay(clock=8000000) // tan so thach anh thuong dung trong he thong
//------CHUONG TRÌNH CHÍNH------
Void main()
{
    Output_d(0xff);// tat cac led
    Output_b(0x09);
    Output_low(PIN_D0);
    While(1);// STOP
}
```

2. Viết chương trình hiển thị chữ "HELP" trên 4 led, sử dụng delay 5 ms để quét led.



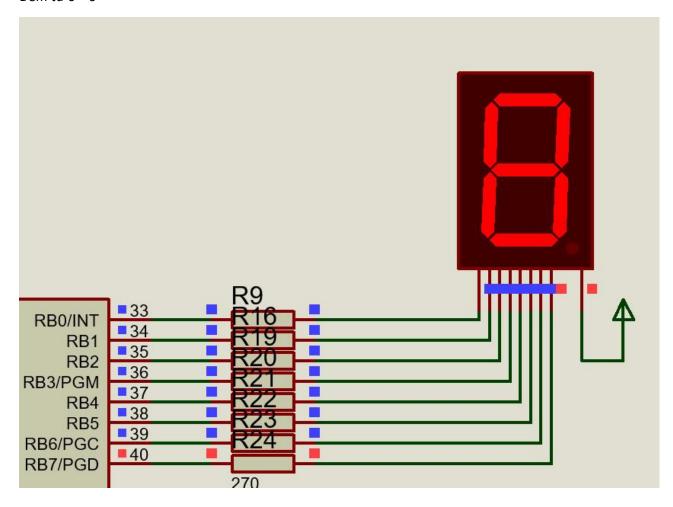
#include <16F877A.h>

```
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG,
NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000) // T?n s? th?ch anh dùng
trong h? th?ng
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
CONST unsigned char LED7S[4] = \{0x91, 0x61, 0xE3,
0x31};
CONST unsigned char dk[4] = {0xf7, 0xfb, 0xfd,0xfe}; //
ma dieu khien led
// rd7 rd6 rd5 rd4 rd3 rd2 rd1
// f7 = 1111 0111
// fb = 1111 1011
// fd = 1111 1101
// fe = 1111 1110
Void quet_LED()
{
 for (int8 i = 0; i < 4; i++)
 {
   output_d(0xff);
   output_b(LED7S[i]); // ma led cua HELP
```

```
output_d(dk[i]);
   delay_ms(3);
 }
}
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
Void main()
{
 Output_d(0xff);// t?t các led
 While (TRUE)
 {
 quet_LED(); // goi chuong trinh con quet led
 }
}
//output_d(0xFF);output_b(0x91);output_low(pin_d3);de
lay_ms(3);
//output_d(0xFF);output_b(0x61);output_low(pin_d2);de
lay_ms(3);
```

```
//output_d(0xFF);output_b(0xE3);output_low(pin_d1);de
lay_ms(3);
//output_d(0xFF);output_b(0x31);output_low(pin_d0);de
lay_ms(3);
```

Đếm từ 0 – 9

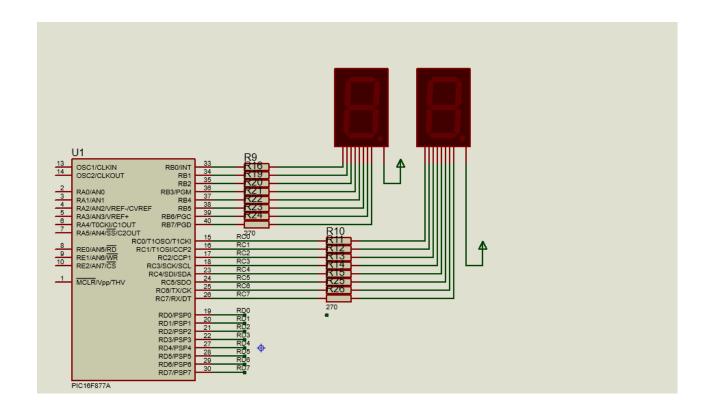


#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP #use delay(clock=8000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien

```
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,0xf8, 0x80, 0x90};
signed int dem;
unsigned int ma_dem;

void main()
{
    set_tris_b(0x00);
    while(true)
{
```

```
for(dem=0; dem<10; dem++)
   {
    ma_dem = ma7doan[dem];
    output_b(ma_dem);
    delay_ms(1000);
   }
 }
}
Có thể viết gọn hơn
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,0xf8, 0x80, 0x90};
signed int dem;
//unsigned int ma_dem;
void main()
{
 set_tris_b(0x00);
 while(true)
 {
   for(dem=0; dem<10; dem++)
   {
    //ma_dem = ma7doan[dem];
    output_b(ma7doan[dem]);
    delay_ms(1000);
   }
 }
}
```

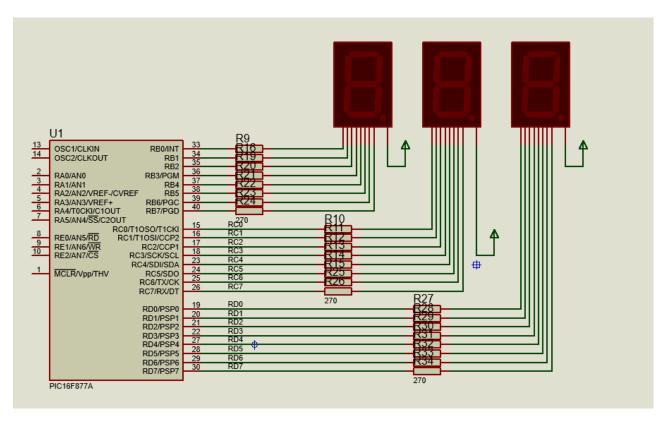


Dem tu 0 den 99 (đang bị lỗi có số 0 vô nghĩa nhảy sang hàng chục)

```
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,0xf8, 0x80, 0x90};
signed int dem;
//unsigned int ma_dem;
void main()
{
 set_tris_b(0x00);
 set_tris_c(0x00);
 while(true)
 {
  for(dem=0; dem<100; dem++)
  {
    //ma_dem = ma7doan[dem];
    output_c(ma7doan[dem%10]); // hang don vi % lay phan du
```

```
delay_ms(500);
    output_b(ma7doan[dem/10]); // hang chuc / lay phan nguyen
    delay_ms(500);
   }
 }
}
Dem tu 0 den 99 (xóa số 0 vô nghĩa)
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,0xf8, 0x80, 0x90};
signed int dem;
//unsigned int ma_dem;
void main()
{
 set_tris_b(0x00);
 set_tris_c(0x00);
 while(true)
 {
   for(dem=0; dem<100; dem++)
   {
    //ma_dem = ma7doan[dem];
    output_c(ma7doan[dem%10]); // hang don vi % lay phan du
    if (dem/10!=0) // xoa so 0 vo nghia
      output_b(ma7doan[dem/10]);
    else output_b(0xff);
    delay_ms(500);
    // output_b(ma7doan[dem/10]); // hang chuc / lay phan nguyen
    // delay_ms(500);
   }
```

```
}
```



Đếm từ 0 - 999

```
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien

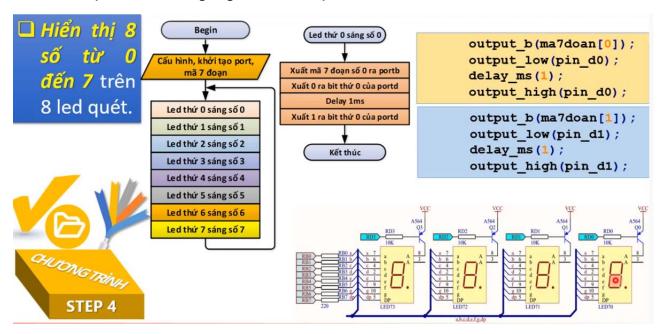
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,0xf8, 0x80, 0x90};
signed int16 dem;
unsigned int16 ma_tr, ma_ch, ma_dv;

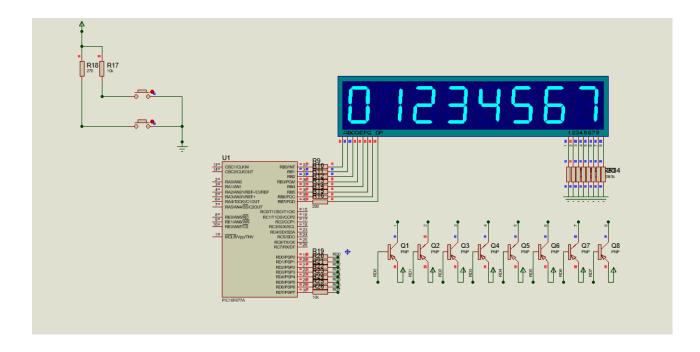
// chuong trinh con
void giaima_3so_xvn(signed int16 x)
{
    ma_dv = ma7doan[x%10]; // hang don vi 123%10 = 3
    ma_ch = ma7doan[x/10%10]; // hang chuc 123/10 = 12, 12%10 = 2
```

```
ma_tr = ma7doan[x/100%10]; // hang tram 123/100 = 1, 1 %10 = 1
 if(ma_tr==0xc0) // 0xc0 = 0
 {
   ma_tr=0xff;
  if(ma_ch==0xc0) ma_ch=0xff;
 }
}
void hienthi_3so_3port()
{
 output_d(ma_dv);
 output_c(ma_ch);
 output_b(ma_tr);
}
void main()
{
 set_tris_d(0x00);
 set_tris_c(0x00);
 set_tris_b(0x00);
 while(true)
 {
   for(dem=0;dem<1000;dem++)
   {
    giaima_3so_xvn(dem);
    hienthi_3so_3port();
    delay_ms(100);
   }
 }
}
```

LED 7 ĐOẠN Dùng phương pháp quét

Bài 1: Hiển thị số 0 đến 7 tương ứng với 8 led 7 đoạn





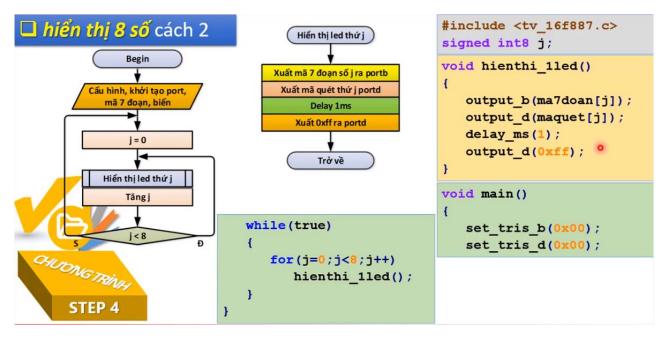
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP #use delay(clock=20M) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien

//const unsigned char ma7doan[16]= {0XC0,0XF9,0xA4,0XB0,0X99,0X92,0X82,0XF8, // 0X80,0X90,0x88, 0x83, 0xC6, 0xA1, 0x86, 0x8E}; const unsigned char ma7doan[10]= {0XC0,0XF9,0xA4,0XB0,0X99,0X92,0X82,0XF8, 0X80,0X90};

```
//signed int8 j;
void main()
{
 set_tris_b(0x00);
 set_tris_d(0x00);
 while(true)
 {
   output_b(ma7doan[0]); // tuong ung ma 0xC0 la so 0
   output_low(pin_d0); // lay muc '0' dieu khien con led thu 0 , led thu 0 noi voi port D0
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d0); // tat portD0 sau khi quet
   output_b(ma7doan[1]); // tuong ung ma 0XF9 la so 1
   output_low(pin_d1); // lay muc '0' dieu khien con led thu 1, led thu 1 noi voi port D1
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d1);
   output_b(ma7doan[2]);
   output_low(pin_d2);
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d2);
   output_b(ma7doan[3]);
   output_low(pin_d3);
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d3);
   output_b(ma7doan[4]);
   output_low(pin_d4);
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d4);
```

```
output_b(ma7doan[5]);
output_low(pin_d5);
delay_ms(1);
output_high(pin_d5);
output_b(ma7doan[6]);
output_low(pin_d6);
delay_ms(1);
output_high(pin_d6);
output_b(ma7doan[7]);
output_low(pin_d7);
delay_ms(1);
output_low(pin_d7);
delay_ms(1);
output_high(pin_d7);
}
```

Cách 2: đi thi nên áp dụng cách 2

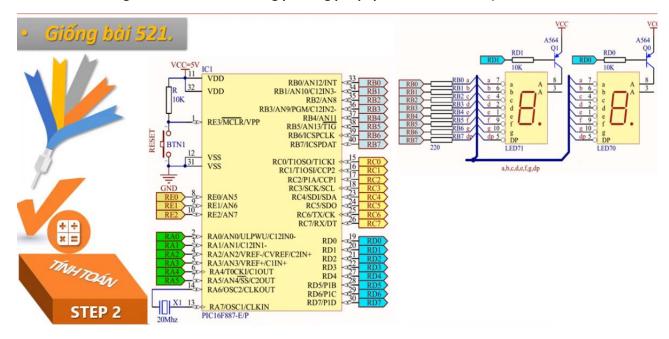


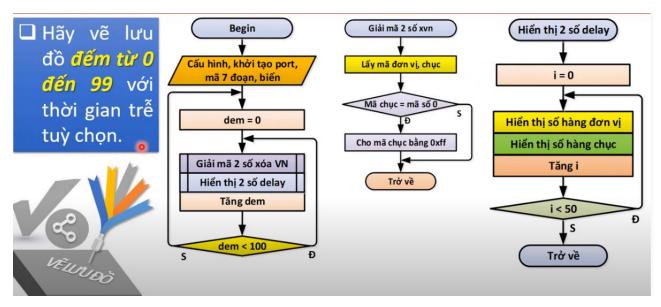
```
Lưu ý đến mã quét
J = 0 , 1 ,2 ,3 ,4 ,5 ,6, 7
```

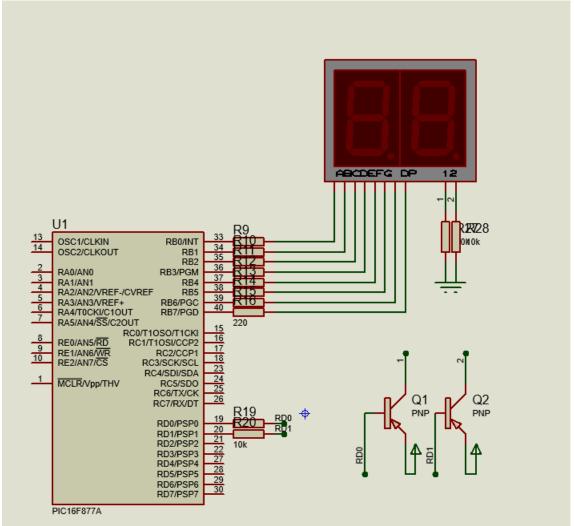
```
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,
0xf8, 0x80, 0x90};
const unsigned char maquet [8] = {0xfe, 0xfd, 0xfb, 0xf7, 0xef, 0xdf, 0xbf, 0x7f};
void quetled()
{
 output_b(ma7doan[j]);
 output_d(maquet[j]);
 delay_ms(1);
 output_d(0xff);
}
PORT
1
      1
               1
                       1
                                 1
                                             1
                                                        1
                                                                    1
RD7 RD6
              RD5
                       RD4
                                 RD3
                                            RD2
                                                        RD1
                                                                    RD0
J= 0 thì lấy ma7doan = 0xc0 là số 0
J= 0 thì lấy maquet = 0xfe là gì ? 1111 1110 xuất bit 0 vào pin D0 để điều khiển led thứ 0
tương đương với lệnh output_low(pin_d0) của cách 1
J = 1 thì lấy ma7doan = 0xf9 là số 1
J = 1 thì lấy maquet = 0xfd là gì ? 1111 1101 xuất bit 1 vào pin D1 để điều khiển led thứ 1 tương
đương với lệnh output_low(pin_d1) của cách 1
J = 2 thì lấy ma7doan = 0xA4 là số 2
J = 2 thì maquet = 0xfb ? 1111 1011 xuất bit 1 vào pin D2 để điều khiến led thứ 2 tương đương với
lệnh output_low(pin_d2) của cách 1
Turong tự J=3,4,5,6,7.
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=20000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien
//const unsigned char ma7doan [16] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,
// 0xf8, 0x80, 0x90, 0x88, 0x83, 0xc6, 0xa1, 0x86, 0x8e};
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,
0xf8, 0x80, 0x90};
const unsigned char maquet [8] = {0xfe, 0xfd, 0xfb, 0xf7, 0xef, 0xdf, 0xbf, 0x7f};
```

```
signed int8 j;
void quetled()
{
  output_b(ma7doan[j]);
 output_d(maquet[j]);
 delay_ms(1);
 output_d(0xff);
}
void main()
{
 set_tris_b(0x00);
 set_tris_d(0x00);
 while(true)
 {
   for(j=0;j<8;j++)
     quetled();
 }
}
```

Bài 2: Viết chương trình đếm từ 0 -99 bằng phương pháp quét trên 2 led 7 đoạn







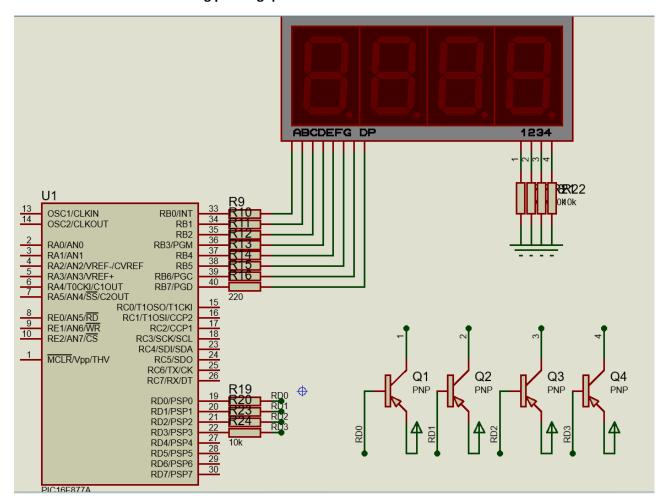
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP #use delay(clock=20000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien

//const unsigned char ma7doan [16] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,

```
//0xf8, 0x80, 0x90, 0x88, 0x83, 0xc6, 0xa1, 0x86, 0x8e};
const unsigned char ma7doan [10] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,
0xf8, 0x80, 0x90};
const unsigned char maquet[8] = {0xfe, 0xfd, 0xfb, 0xf7, 0xef, 0xdf, 0xbf, 0x7f};
unsigned int8 dem, i, ma_ch, ma_dv;
void giama_2so_xvn(unsigned int x)
{
 ma_dv = ma7doan[x%10]; // 19 % 10 = 9 so 9 la hang don vi
 ma_ch = ma7doan[x/10%10]; // 19/ 10 = 1, 1 % 10 = 1 la hang chuc
 if(ma_ch==0xc0) ma_ch =0xff; // xoa so 0 vo nghia
}
void hienthi_2so_delay()
{
 for(i=0;i<50;i++)
 {
   output_b(ma_dv);
   output_low(pin_d1); // xem so do phan cung
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d1);
   output_b(ma_ch);
   output_low(pin_d0); // // xem so do phan cung
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d0);
 }
}
void main()
{
```

```
set_tris_b(0x00);
set_tris_d(0x00);
while(true)
{
  for(dem=0;dem<100;dem++)
  {
    giama_2so_xvn(dem);
    hienthi_2so_delay();
  }
}</pre>
```

Bài số 3: đếm từ 0 đến 999 dùng phương quét



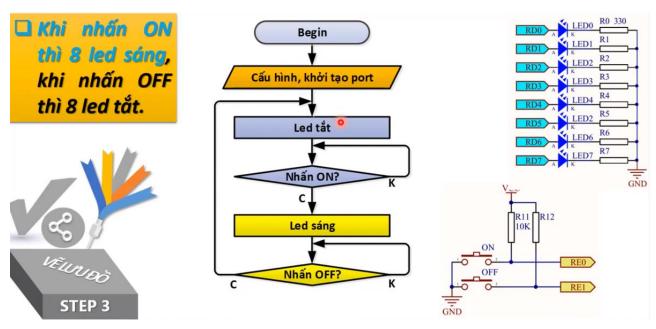
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP #use delay(clock=20000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien

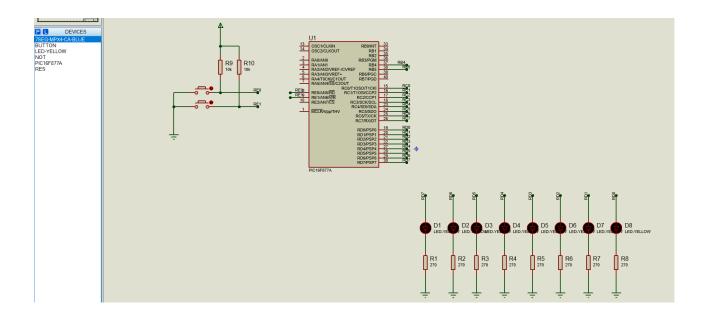
```
const unsigned char ma7doan [16] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,
0xf8, 0x80, 0x90, 0x88, 0x83, 0xc6, 0xa1, 0x86, 0x8e};
const unsigned char maquet[8] = {0xfe, 0xfd, 0xfb, 0xf7, 0xef, 0xdf, 0xbf, 0x7f};
unsigned int16 dem, i, ma_tr, ma_ch, ma_dv;
void giama_3so_xvn(unsigned int x)
{
 ma_dv = ma7doan[x%10];
 ma_ch = ma7doan[x/10%10];
 ma_tr = ma7doan[x/100%10];
 if(ma_tr==0xc0)
 {
 ma_tr = 0xff;
 if (ma_ch==0xc0) ma_ch=0xff;
 }
}
void hienthi_3so_delay()
{
 for(i=0;i<20;i++)
 {
   output_b(ma_dv);
   output_low(pin_d2);
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d2);
   output_b(ma_ch);
   output_low(pin_d1);
   delay_ms(1);
   output_high(pin_d1);
   output_b(ma_tr);
   output_low(pin_d0);
```

```
delay_ms(1);
   output_high(pin_d0);
 }
}
void main()
{
 set_tris_b(0x00);
 set_tris_d(0x00);
 while(true)
 {
   for(dem=0;dem<1000;dem++)
   {
    giama_3so_xvn(dem);
    hienthi_3so_delay();
   }
 }
}
```

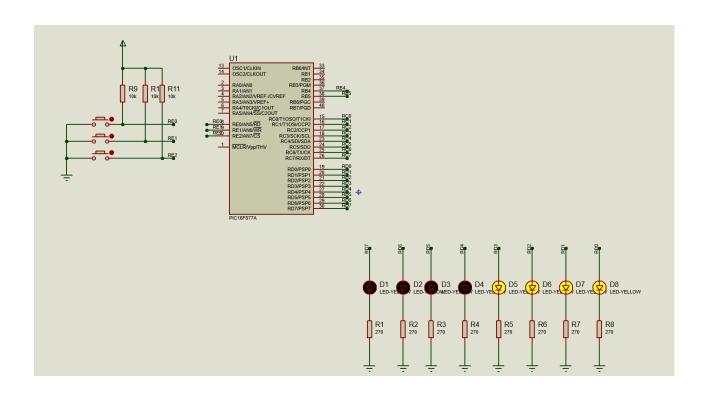
III – Nút nhấn

Khi nhấn On 8 led sáng, khi nhấn OFF thì 8 led tắt





Bài 02: 3 nút nhấn on, off, inv (không có chống dội)



#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP

#use delay(clock=20000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien

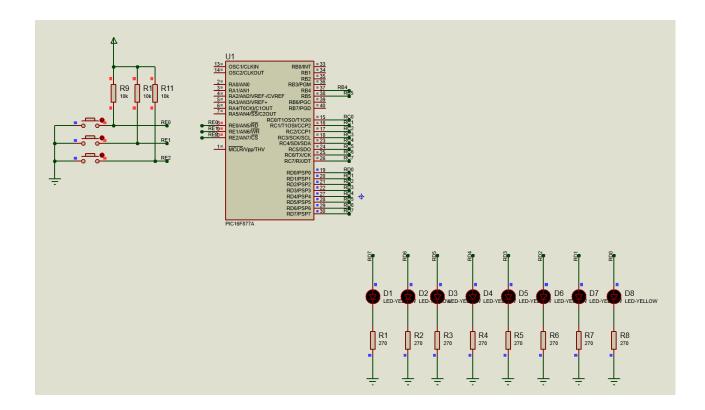
#define on pin_e0

#define off pin_e1

#define inv pin_e2

```
unsigned int8 d=0;
void main()
{
 set_tris_e(0x07);
 set_tris_d(0x00);
 while(true)
 {
   d=0; output_d(d);
   while(input(on));
   d=0x0f; output_d(d);
   do{
      if(!input(inv))
      {
        d=~d;
       output_d(d);
      }
     }while(input(off));
 }
}
```

Bài 3: 3 nút on, off, inv có thêm hàm con chống dội phím

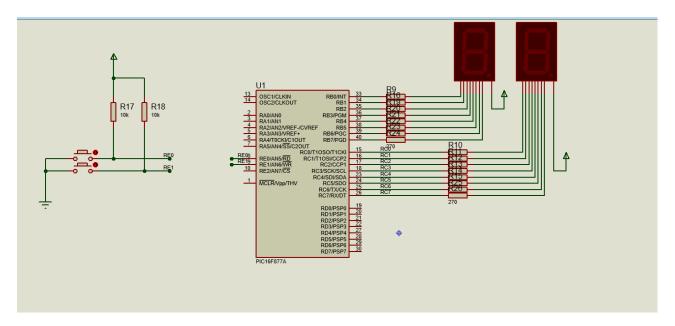


```
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=20000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien
#define on pin_e0
#define off pin_e1
#define inv pin_e2
unsigned int8 d=0;
void chongdoi_inv()
{
 if(!input(inv))
 {
   delay_ms(20);
   if(!input(inv))
    d=~d;
    output_d(d);
    while(!input(inv));
   }
```

```
}
}
void main()
{
 set_tris_e(0x07);
 set_tris_d(0x00);
 while(true)
 {
   d=0; output_d(d);
   while(input(on));
   d=0x0f; output_d(d);
   do{
    // if(!input(inv))
    // {
    //
         d=~d;
         output_d(d);
    //
    // }
    chongdoi_inv();
    }while(input(off));
 }
}
```

Bài 4: Viết chương trình 2 phím tăng giảm từ 00 đến 99 trên 2 led 7 đoạn dùng phương pháp nối trực tiếp.

Có hàm chống dội phím bằng phương tăng giảm



```
#include <16F877A.h>

#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP

#use delay(clock=20000000) // tan so thach anh dung trong vi dieu khien

#define up pin_e0;

#define dw pin_e1;

const unsigned char ma7doan [16] = {0xc0, 0xf9, 0xa4, 0xb0, 0x99, 0x92, 0x82,

0xf8, 0x80, 0x90, 0x88, 0x83, 0xc6, 0xa1, 0x86, 0x8e};

// const unsigned char maquet [8] = {0xfe, 0xfd, 0xfb, 0xf7, 0xef, 0xdf, 0xbf, 0x7f};
```

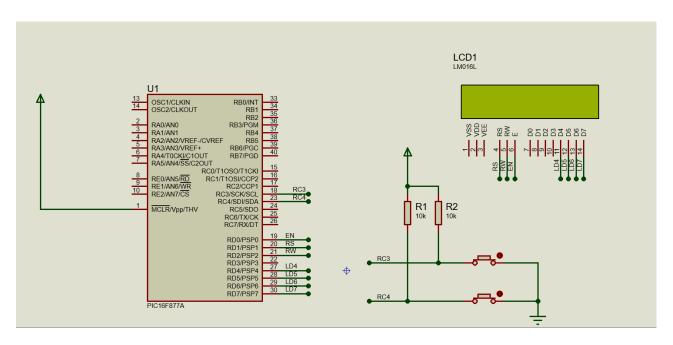
```
unsigned int8 gh =0;
void giaima_hienthi_2so();
void phim_up();
void phim_dw();

void main()
{
    set_tris_b(0x00);
    set_tris_c(0x00);
    set_tris_e(0x03);
    gh=0;
```

```
giaima_hienthi_2so();
 while(true)
 {
   phim_up();
   phim_dw();
 }
}
void giaima_hienthi_2so()
{
 output_c(ma7doan[gh%10]);
 if(gh/10!=0)
   output_b(ma7doan[gh/10]);
 else output_b(0xff);
}
void phim_up()
{
 if(!input(pin_e0))
 {
  delay_ms(20); // chong doi phim
  if(!input(pin_e0))
  {
    if(gh<99) gh++;
    giaima_hienthi_2so();
    delay_ms(200);
   }
 }
}
void phim_dw()
{
```

```
if(!input(pin_e1))
{
    delay_ms(20); // chong doi phim
    if(!input(pin_e1))
    {
        if(gh>0) gh--;
        giaima_hienthi_2so();
        delay_ms(200);
    }
}
```

LCD



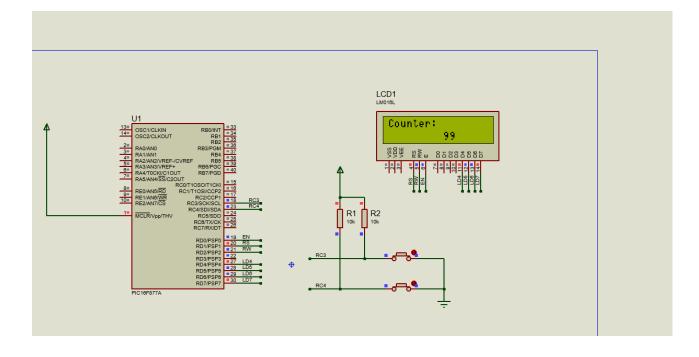
1. Viết chương trình hiển thị chữ: "Welcome to" và "*****HUTECH*****" trên dòng 01 và 02 của LCD

```
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000)
#include <lcd.c> // khai bao thu vien lcd
void main()
{
 lcd_init(); // khoi tao lcd
 set_tris_d(0x00); //set port D xuat
 output d(0x00); // khai bao port D
 while(TRUE)
 {
   lcd_gotoxy(1,1); // Di chuy?n d?n v? trí d?u
dòng 01 LCD
  //printf(lcd_putc,"Welcome to");
   lcd_putc("DUY LINH");
   delay_ms(3);
```

```
lcd_gotoxy(1,2); //Di chuy?n d?n d?u dòng
02 LCD
  printf(lcd_putc,"HUTECH*****");
  delay_ms(3);
}
```

}//end main

2. Viết chương trình hiển thị chữ: "Counter:" trên dòng 1 và số đếm từ 00 – 99 trên dòng 2 từ tọa độ (x,y) = (10,2); thời gian delay để tăng số đếm là 300 ms.



```
Format:
 The format takes the generic form %nt. n is optional and may be 1-9 to specify how many
 characters are to be outputted, or 01-09 to indicate leading zeros, or 1.1 to 9.9 for floating point
 and %w output, t is the type and may be one of the following:
       Character
       String or character
 s
      Unsigned int
 u
  d
      Signed int
  Lu Long unsigned int
 Ld Long signed int
       Hex int (lower case)
 Х
       Hex int (upper case)
 Lx
      Hex long int (lower case)
 LX
      Hex long int (upper case)
       Float with truncated decimal
       Float with rounded decimal
  g
       Float in exponential format
       Unsigned int with decimal place inserted. Specify two
       numbers for n. The first is a total field width. The
        second is the desired number of decimal places.
 Example formats:
                      Value=0x12
                                            Value=0xfe
  Specifier
  %03u
                      018
                                            254
  %u
                                            254
                      18
  %2u
                       18
  %5
                                            254
                       18
  %d
                                            -2
                       18
  %x
                       12
                                            fe
                       12
  %X
                                            FE
  %4X
                       0012
                                            00FE
  %3.1w
                                            25.4
                       1.8
 * Result is undefined - Assume garbage.
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
```

```
// khai bao bien sodem
 int8 sodem;
 sodem = 0;
 lcd_init(); // KHOI TAO LCD
 set_tris_d(0x00);
 output_d(0x00);
 lcd_gotoxy(1,1);
//printf(lcd_putc,"Counter:");// hien thi chu
Counter tren LCD
 lcd_putc("Counter:");
//-----
while(TRUE)
 {
    lcd_gotoxy(10,2); // cot 10 dong 2
    printf(lcd putc,"%02u",sodem);// PRINTF
hien thi bien so
    delay_ms(100);
```

```
sodem++;
if(sodem == 100) break;
}
}//end main
```

7. Viết chương trình thực hiện:

- Nhấn SW1: hiển thị chữ "Xin chao cac ban"
 trên dòng 01 LCD tại (x,y) = (1,1)
- Nhấn SW2: hiển thị chữ "HUTECH" trên dòng 02 tại (x,y) = (10,2)

```
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000)
#include <lcd.c> // khai bao thu vien lcd
#define sw1 pin_c3
#define sw2 pin_c4
```

```
// chuong trinh chinh
void main()
{
 lcd_init(); // khoi tao lcd
 while(true) // or viet while(1)
   if(!input(sw1)) // khi nhan phim 1
   {
     delay_ms(20); // chong doi phim sw1
     if(!input(sw1))
      lcd_gotoxy(1,1);
      printf(lcd_putc, "Xin chao cac ban");
   if(!input(sw2)) // khi nhan phim 2 khong co
choi doi phim
     lcd gotoxy(10,2);
```

```
printf(lcd_putc, "Hutech");
   }
 }
8. Viết chương trình thực hiện: hiển thị chữ
"Set value:" trên dòng 1 tại (x,y) = (5,1) và hiển
thị biến set_val (khởi động = 0) trên dòng 2 tại
(x,y) = (8,2); và nếu:
 - Nhấn SW1: nếu set_val < 200: set_val =
   set val + 5
 - Nhấn SW2: Nếu set_val > 0: set_val =
   set val-1
   Nội dung thay đổi của set_val được cập
nhật tức thời trên dòng 2 LCD tại vị trí (x,y) =
(8,2).
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
```

#use delay(clock=8000000)

```
#include < lcd.c>
#define sw1 pin c3
#define sw2 pin_c4
// chuong trinh chinh
void main()
{
 int8 set val =0;
 lcd_init(); // khoi tao lcd
 lcd_gotoxy(5,1);
 printf(lcd_putc,"set value: ");
 while(1)
 {
   if((!input(sw1)) && (set_val<200)) // khi nhan
sw1 va bien set_Val <200
   {
    set_val = set_val + 5;
    delay_ms(100);
   }
```

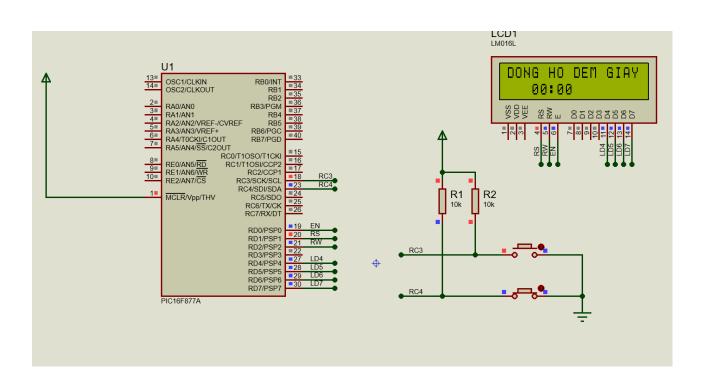
- 9. Viết chương trình đồng hồ đếm giây: dòng 1 tại (1,1) hiển thị "DONG HO DEM GIAY", dòng 2 tai (4,2) hiển thị "00:00", và khi:
 - Nhấn SW1: bắt đầu đếm "giây : phần trăm giây"
 - Nhấn SW2: dừng đếm
 - Nhấn giữ SW2 hơn 5 giây sẽ xóa số đếm về 0

```
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000)
#include <lcd.c>
#define sw1 pin_c3
#define sw2 pin c4
void main()
 int8 sw = 0; // khai bao gia tri cho sw
 int8 giay = 0;
 int8 pt giay = 0;
 int8 dem = 0;
 lcd_init(); // khoi tao lcd
 lcd_gotoxy(1,1);
 printf(lcd_putc,"DONG HO DEM GIAY");
```

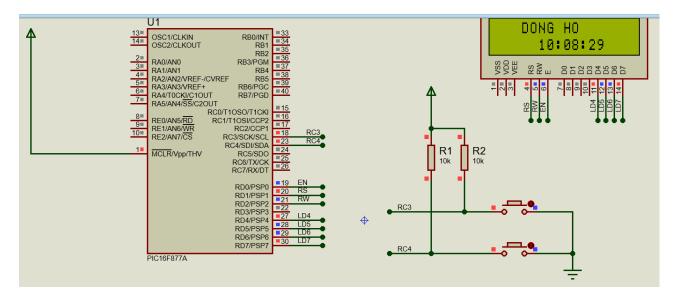
```
while(1)
 {
   lcd_gotoxy(4,2);
   printf(lcd_putc,"%02u:%02u",giay, pt_giay);
   if(!input(sw1)) sw = 1; // khi nhan nut nhan 1
thi sw co gia tri la 1
   while(!input(sw2))
   {
     sw = 2; // khi nhan nut nhan 2 thi sw co gia
tri la 2
     delay_ms(100); // 50 * 100 = 5000ms = 5
giay
     dem++;
     if(dem>50) //khi 5s
     {
       pt_giay = 0; giay = 0;
       lcd gotoxy(4,2);
```

```
printf(lcd_putc,"%02u:%02u",giay,
pt_giay);
   }
   switch(sw)
     case 1:
      delay_ms(10);
      pt_giay++;
      if(pt_giay==100)
        pt_giay=0; giay++;
      }
      lcd_gotoxy(4,2);
      printf(lcd_putc,"%02u:%02u",giay,
pt_giay);
```

```
}
case 2:
{
   dem = 0;
   break;
}
```



- 10. Viết chương trình thực hiện: hiển thị chữ "DONG HO" trên dòng 1 tại (4,1) và hiển thị "giờ:phút:giây" tại (6,2); thời gian bắt đầu là "00:00:00" và nếu:
 - Nhấn SW1: cho phép chỉnh giờ (0-23)
 - Nhấn SW2: cho phép chỉnh phút (0-59)



#include <16F877A.h>

#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP

#use delay(clock=8000000)

#include <lcd.c>

#define sw1 pin_c3

#define sw2 pin_c4

```
void main()
{
 int8 gio, phut, giay;
 gio = 0; phut = 0; giay = 0;
 lcd_init();
 lcd_gotoxy(4,1);
 printf(lcd_putc,"DONG HO");
 lcd_gotoxy(6,2);
printf(lcd_putc,"%02u:%02u:%02u",gio,phut,giay
);
 while(1)
```

```
delay_ms(100); giay ++;
   if (giay == 60)
     giay = 0;
     phut++;
   if (phut == 60)
   {
     phut = 0;
     gio++;
   if (gio == 24)
   {
     gio = 0;
   lcd_gotoxy(6,2);
printf(lcd_putc,"%02u:%02u:%02u",gio,phut,giay
);
```

```
if(!input(sw1))
     gio++;
     gio = gio % 24;
   if(!input(sw2))
   {
     phut++;
     phut = phut % 60;
   }
}
```

Ngày 27/03

Ví dụ 02: Viết chương trình delay 400ms dùng timer 1 với thạch anh 8 MHz.

Sử dụng:

Setup_timer1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_2);

Bước 1: 8Mhz(Clock- tần số thạch anh đề cho) **phải chia cho 4 -** > 8/4 = 2Mhz

Bước 2: Sau đó nhìn vô câu lệnh

Setup_timer1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_2);

Timer 1 và có bộ chia 2 cho trước (đề cho)

 $f_{timer} = 2Mhz / 2 = 1 Mhz$

Bước 3:

Thời gian cho 1 xung (chu kỳ) $T_{timer} = 1/f_{timer} = 1/1Mhz = 1$ us

Bước 4: Viết chương trình delay 400 ms dùng timer 1

Thời gian delay là 400ms (đề bài cho)

Xác định số xung cần đếm = thời gian cần tạo (400 ms) / T_{timer}

 $400 \text{ms/1us} = 400\ 000\ \text{xung}\ (\ 40.000\ \text{x}\ 10)$

Timer 1 đếm tối đa <= 65.535 xung (16 bit) 0 -> 65.535

Timer đếm nhiều lần (40.000 xung x 10 lần)

(Nháp $400\ 000\ /\ 65536 = 6,1\ lần)$

Bước 5:

X.định giá trị bắt đầu của Timer = số tràn - số xung cần đếm

 $(S \hat{o} tr \hat{a} n = s \hat{o} d \hat{e} m l \hat{o} n n h \hat{a} t + 1 = 65.535 + 1 = 65.536)$

Timer bắt đầu đếm = 65.536 - 40.000 = 25.536

```
void delay400ms()
{
 Setup timer 1(T1 INTERNAL|T1 DIV BY 2);
// de cho
 For (int8 i = 0; i < 8; i++) // 50.000 xung x 8 lan
 {
  Set_timer1(15536); // bat dau dem tu xung
  While (get timer1()>15536);
Ví dụ 02: Viết chương trình delay 1 s dùng timer
1 với thạch anh 4 MHz.
Sử dụng:
    Setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_4)
Bước 1: 4Mhz(Clock- tần số thạch anh đề cho) phải chia cho 4
(luôn luôn là 4) -> 4/4 = 1Mhz
Bước 2: Sau đó nhìn vô câu lênh
Setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_4);
Timer 1 và có bộ chia 4 cho trước (đề cho)
f_{timer} = 1 Mhz / 4 = 0.25 Mhz
```

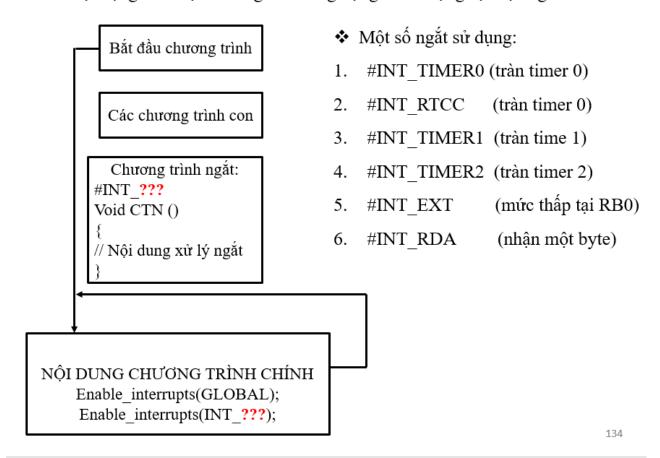
```
Bước 3:
Thời gian cho 1 xung (chu kỳ) T_{timer} = 1/f_{timer} = 1/0.25 Mhz = 4us
Bước 4: Viết chương trình delay 1s dùng timer 1
Thời gian delay là 1s (đề bài cho)
Xác định số xung cần đếm = thời gian cần tạo (1s) / T_{timer}
1s/1us = 1\ 000\ 000\ xung\ (62500\ x\ 16)
Timer 1 đếm tối đa \leq 65.535 xung (16 bit) 0 -> 65.535
Timer đếm nhiều lần (62500xung x 16 lần)
(Nháp 1000\ 000\ /\ 65536 = 15.26\ lần)
Bước 5:
X.định giá trị bắt đầu của Timer = số tràn - số xung cần đếm
(S \hat{0} \text{ tràn} = S \hat{0} \text{ dém lớn nhất} + 1 = 65.535 + 1 = 65.536)
Timer bắt đầu đếm = 65.536 - 62.500 = 3036
void delay1s()
{
 Setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_4); //
de cho
 For (int8 i = 0; i < 16; i++) // 62500 xung x 16 lan
  Set timer1(3036); // bat dau dem tu xung
  While (get timer1()>3036);
```

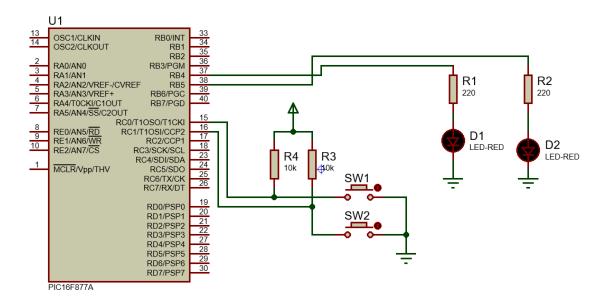
```
Ví dụ 03: Viết chương trình delay x ms dùng
timer 0 với thạch anh 8 MHz.
Sử dụng: Setup_timer_0(RTCC_DIV_8|
RTCC INTERNAL);
Bước 1: 8Mhz(Clock- tần số thạch anh đề cho) phải chia cho 4
(luôn luôn là 4) -> 8/4 = 2Mhz
Bước 2: Sau đó nhìn vô câu lệnh
Setup timer O(RTCC DIV 8 | RTCC INTERNAL);
Timer 0 và có bộ chia 8 cho trước (đề cho)
f_{timer} = 2Mhz / 8 = 0.25 Mhz
Bước 3:
Thời gian cho 1 xung (chu kỳ) T_{timer} = 1/f_{timer} = 1/0.25 Mhz = 4us
Bước 4: Viết chương trình delay x ms dùng timer 0
Thời gian delay là x ms (đề bài cho)
Xác định số xung cần đếm = thời gian cần tạo (x ms) / T_{timer}
x ms/1us = 1000x xung (250x X 4)
Timer 0 đếm tối đa <= 256 xung (8 bit) 0 -> 255
Timer đếm nhiều lần (250x xung x 4 lần)
(Nháp 1000x / 256 = 3.9x lần)
Bước 5:
```

```
X.định giá trị bắt đầu của Timer = số tràn - số xung cần đếm
(S\hat{0} \text{ tràn} = s\hat{0} \text{ d\'em l\'en nhất} + 1 = 255 + 1 = 256)
Timer bắt đầu đếm = 256 - 250x = x
#include <16F877A.h>
#fuses NOWDT, HS, NOPUT, NOPROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=4M) // tan so thach anh la 4
Mhz
// chuong trinh con delay 400ms
void delay xms()
{
 Setup_timer_0(RTCC_DIV_8| RTCC_INTERNAL);
// de cho
 For (int8 i = 0; i < 4; i++) // 250x xung x 4 lan
 {
  Set timer1(x); // bat dau dem tu xung
  While (get_timer1()>x);
 }
```

```
void main()
{
    While (1)
    {
        Output_c(0x01);
        delay_xms(); // chuong trinh delay tu viet
        Output_c(0x00);
        delay_xms();
    }
}
```

❖ Hoạt động của một chương trình ứng dụng có sử dụng sự kiện ngắt





Dùng ngắt timer 0 kiểm tra 2 phím nhấn, sử dụng:

Setup_timer_0(RTCC_DIV_4| RTCC_INTERNAL)

- 1. Tính chu kì quét phím của timer 0
- Nếu phím 1 nhấn: sáng D1; phím 2 nhấn: tắt D1

Giải:

Tần số thạch anh 8Mhz (đề cho)

Bước 1: 8Mhz(Clock- tần số thạch anh đề cho) **phải chia cho 4** (**luôn luôn là 4**) - > 8/4 = 2Mhz

Bước 2: Sau đó nhìn vô câu lệnh

Setup_timer_0(RTCC_DIV_4| RTCC_INTERNAL);

Timer 0 và có bộ chia 4 cho trước (đề cho)

 $f_{timer} = 2Mhz / 4 = 0.5 Mhz$

Bước 3:

Thời gian cho 1 xung (chu kỳ) $T_{timer} = 1/f_{timer} = 1/0.5Mhz = 2us$

Chu kỳ Timer 0 là 2us

(Số tràn của Timer 0 = số đếm lớn nhất + 1 = 255 + 1 = 256)

chu kì quét phím của timer 0: 256 * 2 = 512 μ S

#include <16F877A.h>

```
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000)
#define D1 PIN B4
#define SW1 PIN_CO
#define SW2 PIN_C1
// Chuong trình ngat
#INT RTCC
void ktra_sw()
{
 if (!input(SW1)) output_high(D1);
 if (!input(SW2)) output_low(D1);
}
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
Void main()
```

```
enable interrupts(GLOBAL);// cho phép ngat
toan cuc
 enable interrupts(INT RTCC);// cho phép ngat
timer 0
setup_timer_0(RTCC_DIV_4|RTCC_INTERNAL);//
cau hình timer 0
 while(TRUE);
}
Bài 2: led 7 đoạn
Dùng ngắt timer 1 để quét LED, thời gian delay
mỗi led 3 ms. Sử dụng:
 Setup_timer_1(T1_INTERNAL| T1_DIV BY 1)
       Tính chu kì quét LED của timer 1
 1.
       Hiển thị chữ "HELP" trên 4 LED
 2.
Giải
Tần số thạch anh 8Mhz (đề cho)
Bước 1: 8Mhz(Clock- tần số thạch anh đề cho)
phải chia cho 4 (luôn luôn là 4) - > 8/4 = 2Mhz
Bước 2: Sau đó nhìn vô câu lệnh
```

Setup_timer_1(T1_INTERNAL| T1_DIV_BY_1);

Timer 0 và có bộ chia 1 cho trước (đề cho)

 $f_{timer} = 2Mhz / 1 = 2Mhz$

Bước 3:

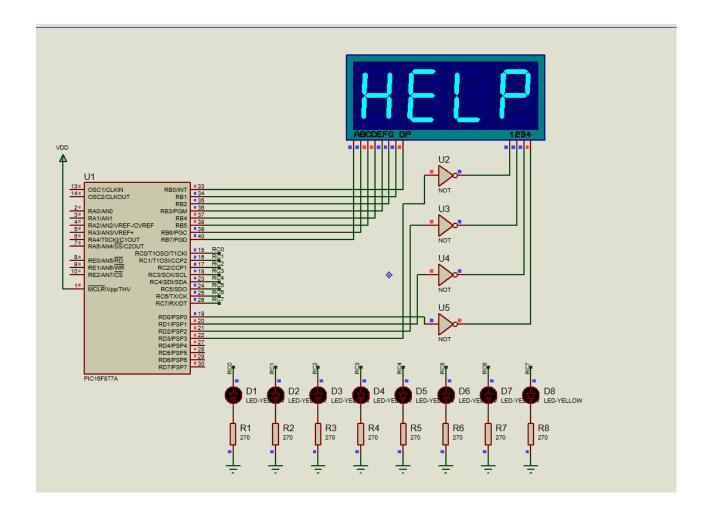
Thời gian cho 1 xung (chu kỳ) $T_{timer} = 1/f_{timer} = 1/2Mhz = 0.5us$

Chu kỳ Timer 1 là 0.5us

(Số tràn của Timer 1 = số đếm lớn nhất + 1 = 65535 + 1 = 65536)

Chu kì quét 4 LED là: Số xung tràn * T = ~33 mS

: 65536 * 0.5= 32768 μ S = 32,768 μ S \approx 33ms

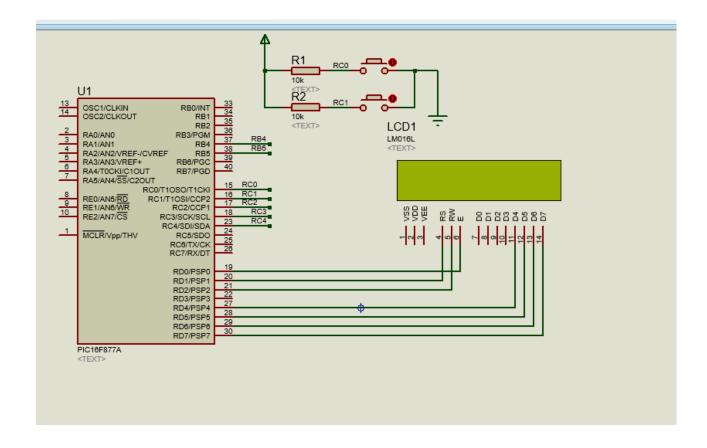


// Chu kì quét 4 LED là: ~33 mS
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000)

CONST int8 LED[4] = {0x91,0x61,0xe3,0x31};// bang ma cua chu HELP

```
CONST int8 DK[4] =
{0x07,0x0b,0x0d,0x0e};//ma dieu khien 4 led 7
doan anode chung
Int8 i=0;
              L1 L2 L3 L4
//
//
      RD7 RD6 RD5 RD4 RD3 RD2 RD1 RD0
// 0x07 = 0 0 0 0 0 1
// 0x0b = 0 0 0 0 1 0 1 1
// 0x0d = 0 0 0 0 1 1 0 1
// 0x0e = 0 0 0 0 1 1 1 0
#INT_TIMER1
void qled()
{
   Output_d(0xff);// tat các led
   Output_b(LED[i]); // ma chu HELP
   output_d(DK[i]);
   i++; i = i\%4;
}
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
```

```
Void main()
{
   enable_interrupts(GLOBAL);
   enable_interrupts(INT_TIMER1);
   setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_1);
   while(TRUE);
}
```



1. Dùng ngắt timer 1 để kiểm tra phím. Sử dụng:

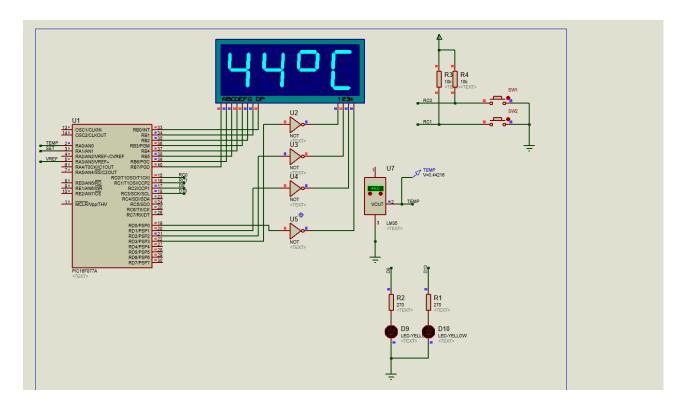
Setup_timer_1(T1_INTERNAL| T1_DIV_BY_1)

Viết chương trình thực hiện: hiển thị chữ "Set value:" trên dòng 1 tại (x,y) = (5,1) và hiển thị biến set_val (khởi động = 0) trên dòng 2 tại (x,y) = (8,2); và nếu:

- Nhấn SW1: nếu set_val < 200: set_val = set_val + 5
- Nhấn SW2: Nếu set_val > 0: set_val = set_val -1

Nội dung thay đổi của set_val được cập nhật tức thời trên dòng 2 LCD tại vị trí (x,y) = (8,2). Tính chu kì ngắt?

ADC



Theo sơ đồ: Led 7 đoạn anode chung, 0 sáng, 1 tắt

A -> RB7

B->RB6

C - > **RB5**

D -> **RB4**

E -> RB3

F -> RB2

G -> **RB1**

DP ->RB0

Output_b(maled)

RB7 RB6 RB5 RB4 RB3 RB2 RB1 RB0

A B C D E F G DP

Chân điều khiển

RD3 -> LED 1

RD2 -> LED 2

RD1 -> LED 3

RDO -> LED 4

Output_d(maleddk)

RD7 RD6 RD5 RD4 RD3 RD2 RD1 RD0

led1 0xf7 led2 0xfb 1 led3 0xfd

1 1 1 1 1 1 0 led4 0xfe

Chương trình quét led 7 đoạn không dùng ngắt

YÊU CẦU (sử dụng ADC 8 bit):

Ví dụ 1:

Đọc giá trị nhiệt độ từ bộ ADC và hiển thị trên led 7 đoạn dạng xx°C, sử dụng điện áp chuẩn là VDD (5V)

1 biến ADC =
$$\frac{V_{ref}=V_{dd}}{2^n-1} = \frac{5V}{2^8-1} = 20mV$$
Mà 10mV/ độ C
N = read_adc();
Temp=N*2;
temp = read_adc()*2;

#include <16F877A.h>
#device ADC=8 // yeu cau de bai la ADC 8 BIT
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8M) // TAN SO THACH ANH
#define D1 PIN_C2
#define D2 PIN_C3
// LED ANDDE CHUNG

```
CONST int8 a[10] = \{0x03,
0x9f,0x25,0x0d,0x99,0x49,0x41,0x1f,0x01,0x09;
int8 chuc, dvi;
int16 temp;
// Chuong trinh delay ms
void dl_ms(int16 gtri)
{
 for (int16 i = 0; i < gtri; i++) delay us(1000);
// Chuong trình ngat timer 0
#INT TIMERO
void qled()
{
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output_b(a[chuc]); output_low(PIN_D3);
delay_ms(3);// "chuc: nhiet do
   // output_low(PIN_D3) = output_d(0xf7)
   Output d(0xff);// t?t các led
```

```
Output_b(a[dvi]); output_low(PIN_D2);
delay_ms(3);// "Don vi: nhiet do
   // output low(PIN D2) = output d(0xfb)
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0x39); output_low(PIN_D1);
delay ms(3);// "dau: o
   // output_low(PIN_D1) = output_d(0xfd)
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output b(0x63); output low(PIN D0);
delay_ms(3);// "C
   // output_low(PIN_D0) = output_d(0xfe)
}
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
Void main()
{
 // cho phep ngat timer 0
 enable interrupts(GLOBAL);
 enable interrupts(INT TIMERO);
```

```
// khong co goi chuong trinh con qled() khi su
dung ngat
 Setup_timer_0(RTCC_DIV_4|RTCC_INTERNAL);
 // Cau hinh ADC
 setup_adc(ADC_CLOCK_INTERNAL);
 setup adc ports(ANO AN1 AN3); // Vref =
VDD = 5V
 // neu ma bí setup_adc_ports(ALL_ANALOG);
 set adc channel(0);
 while(1)
 temp = read_adc()*2;
 //----
  chuc = temp/10;
  dvi = temp %10;
 // 43 / 10 = 4 hang chuc
 // 43 % 10 = 3 hang don vi
  }
```

```
while(true);/// STOP
```

Đọc giá trị nhiệt độ từ bộ ADC (8bit) và hiển thị trên led 7 đoạn dạng xx°C, sử dụng điện áp chuẩn là VDD (2.5V)

1 biến ADC =
$$\frac{V_{ref}=V_{dd}}{2^{n}-1}=\frac{2.5V}{2^{8}-1}=$$
 10 mV Mà 10 mV / độ C (LM35) N = read_adc(); Temp=N;

- Đọc giá trị nhiệt độ từ bộ ADC (8 bit) và hiển thị trên led 7 đoạn dạng xx°C, sử dụng điện áp chuẩn là VDD (5V)
- Nhiệt độ > 20 độ C: D9 sáng, D10 tắt
- Nhiệt độ > 30 độ C: D9 tắt, D10 sáng
- Nhiệt độ > 35 độ C: D9 và D10 chớp tắt với delay 100ms

- 1 biến ADC =
$$\frac{V_{ref} = V_{dd}}{2^n - 1} = \frac{5V}{2^8 - 1} = 20mV$$

- Mà 10mV/ độ C

```
N = read_adc();

    Temp=N*2;

 #include <16F877A.h>
 #device ADC=8
 #FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
 NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
 #use delay(clock=8M)
 #define D9 PIN C2
 #define D10 PIN C3
 CONST int8 a[10] = \{0x03,
 0x9f,0x25,0x0d,0x99,0x49,0x41,0x1f,0x01,0x
 09 };
 int8 chuc, dvi;
 int16 temp;
 // Chuong trinh delay ms
 void dl_ms( int16 gtri)
 {
   for (int16 i = 0; i < gtri; i++) delay us(1000);
 }
```

```
// Chuong trình ng?t timer 0
#INT TIMERO
void gled()
{
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output b(a[chuc]); output low(PIN D3);
delay_ms(3);// "chuc: nhiet do
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output b(a[dvi]); output low(PIN D2);
delay ms(3);// "Don vi: nhiet do
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output b(0x39); output low(PIN D1);
delay ms(3);// "dau: o
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0x63); output_low(PIN_D0);
delay ms(3);// "C
}
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
Void main()
```

```
// cho phep ngat timer 0
 enable_interrupts(GLOBAL);
 enable_interrupts(INT_TIMERO);
Setup_timer_0(RTCC_DIV_4|RTCC_INTERNA
L);
 // Cau hinh ADC
 setup_adc(ADC_CLOCK_INTERNAL);
 setup_adc_ports(AN0_AN1_AN3);
 set_adc_channel(0);
 while(1)
 {
    temp = read_adc()*2;//
  //----
  chuc = temp/10;
  dvi = temp %10;
 if(temp <= 20)
  {
```

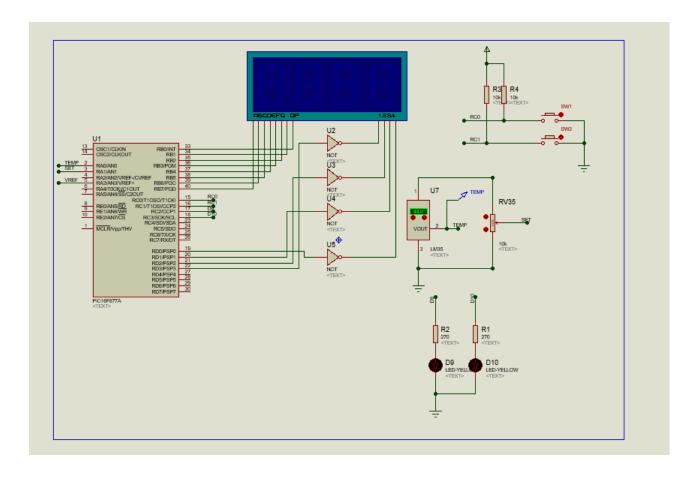
```
output_low(d9);
 output_low(d10);
}
if((temp>20) && (temp<=30))
 output_high(d9);
 output_low(d10);
}
if((temp>30) && (temp<=35))
{
 output_low(d9);
 output_high(d10);
}
if(temp>35)
{
 output_toggle(d9);
 output_toggle(d10);
 dl_ms(100);
}
```

```
}
while(true);/// STOP
```

YÊU CẦU (sử dụng ADC 8 bit):

Sử dụng biến trở R35 để đặt nhiệt độ đặt (set_temp, mặc định là 20°C) và hiển thị giá trị trên 4 led theo dạng "St.XX", sử dụng điện áp chuẩn là VDD. Nếu:

- Nhiệt độ đo từ LM 35 < nhiệt độ đặt: D9 sáng, D10 tắt
- Nhiệt độ đo từ LM 35 > nhiệt độ đặt: D10 sáng, D9 tắt



1 biến ADC =
$$\frac{V_{ref} = V_{dd}}{2^{n} - 1} = \frac{5V}{2^{8} - 1} = 20mV$$

Mà 10mV/ độ C

N = read_adc();

Temp=N*2;

temp = read_adc()*2;

#include <16F877A.h>

```
#device ADC=8// ADC = 10
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000)
#define D9 PIN C2
#define D10 PIN C3
CONST int8 a[10] = \{0x03,
0x9f,0x25,0x0d,0x99,0x49,0x41,0x1f,0x01,0x
09 };
int8 chuc, dvi;
int16 temp;
// Chuong trinh delay ms
//void dl ms(int16 gtri)
//{
// for (int16 i = 0; i < gtri; i++)
delay us(1000);
//}
// Chuong trình ng?t timer 1
#INT TIMERO
```

```
void qled()
{
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0x49); output_low(PIN_D3);
delay_ms(3);// "chuc: nhiet do
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output b(0xe0); output low(PIN D2);
delay_ms(3);// "Don vi: nhiet do
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output b(a[chuc]); output low(PIN D1);
delay_ms(3);// "dau: o
   Output d(0xff);// t?t các led
   Output_b(a[dvi]); output low(PIN D0);
delay ms(3);// "C
}
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
Void main()
 // cho phep ngat timer 0
```

```
enable_interrupts(GLOBAL);
 enable interrupts(INT TIMERO);
Setup_timer_0(RTCC_DIV_4|RTCC_INTERNA
L);
 // Cau hinh ADC
 setup_adc(ADC_CLOCK_INTERNAL);
 setup_adc_ports(AN0_AN1_AN3);
 set_adc_channel(0);
 while(1)
 {
  temp = read adc()*2;
 //----
  chuc = temp/10;
  dvi = temp %10;
  if(temp <= 20)
   output_high(D9);
   output_low(D10);
```

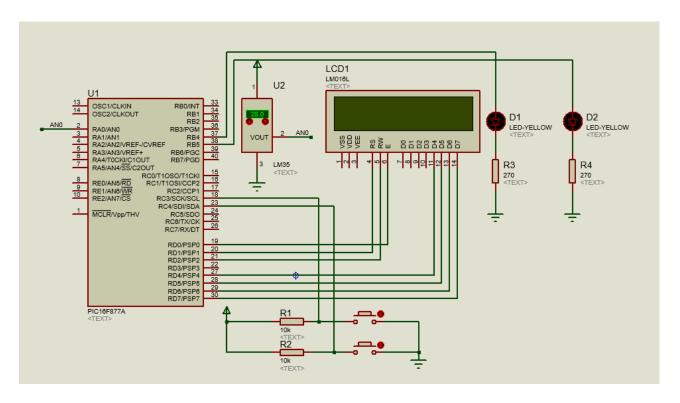
```
if(temp>20)
  {
   output_high(D10);
   output_low(D9);
  }
  if(temp==20)
  {
   output_low(D10);
   output_low(D9);
  }
  }
 while(true);/// STOP
}
```

Cho mạch text LCD. Đọc giá trị nhiệt độ từ bộ ADC và hiển thị trên LCD, dòng 1: "Nhiet do:", dòng 2: xx°C sử dụng điện áp chuẩn là VDD (5V).

Nhiệt độ >20 độ C: D1 sáng, D2 tắt

Nhiệt độ >30 độ C: D1 tắt, D2 sáng

Nhiệt độ >35 độ C: D1 và D2 chớp tắt với delay 100ms



#include <16F877A.h>

#device adc=8

#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP

#use delay(clock=8000000)

```
#include <lcd.c>
#define LED D1 pin b4
#define LED_D2 pin_b5
void main()
int8 temp;
______
Setup adc(ADC CLOCK INTERNAL);
Setup_adc_ports(AN0_AN1_AN3);
Set_adc_channel(0);
//-----
lcd init(); // khoi tao LCD
temp = 0;
lcd_gotoxy(4,1); // hien thi dong 1 cot 4
printf(lcd_putc,"NHIET DO:");
```

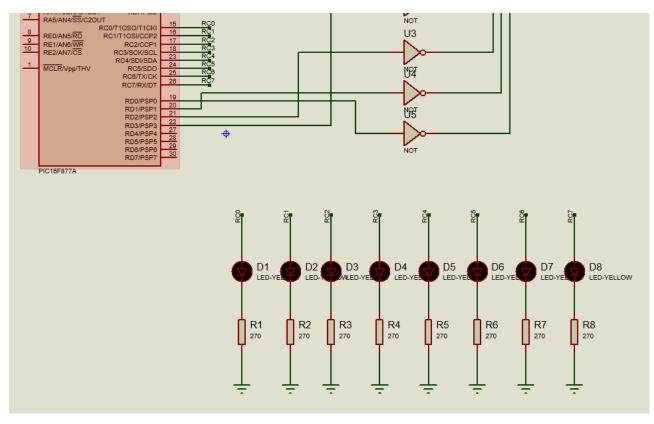
```
while(TRUE)
 {
  temp = read_adc()*2;
  lcd_gotoxy(8,2); // dong 2 cot 8
  printf(lcd_putc,"%02u",temp); // do bien
temp la int8
  lcd putc(223); // hien thi o
  lcd_putc("C");
  if(temp>=35)
  // output_toggle(D1)
  // delay_ms(100);
  // output_toggle(D2)
  // delay ms(100);
   output_high(LED_D1);
   output_high(LED_D2);
   delay ms(100);
```

```
output_low(LED_D1);
output_low(LED_D2);
delay_ms(100);
}
else if(temp>=30)
{
output_high(LED_D2);
output_low(LED_D1);
}
else if(temp>=20)
{
output_low(LED_D2);
output_high(LED_D1);
else
```

```
{
  output_low(LED_D2);
}
```

}//end main

Bài 1.7 (không dùng ngắt) Sửa chương trình để Led sáng dần từ D8 – D1, thời gian delay 300ms, lặp lại 30 lần, sau đó tắt dần từ D8 – D1, lặp lại 257 lần. Lặp lại toàn bộ quá trình 40 lần.



output_c()		SÁNG	SÁNG DẦN									
	đề bài		D7	D6	D5	D4	D3	D2	D1			
for	stt	RC	7 RC	RC5	RC4	RC3	RC2	RC1	RC0			
i	0		0	0 0	0	0	0	0		0 oxoo		
i	1		1	0 0	0	0	0	0	(08x0		
i	2		1	1 0	0	0	0	0	1	0 охсо		
i	3		1	1 1	. 0	0	0	0	(О охео		
i	4		1	1 1	. 1	0	0	0	(O OXFO		
i	5		1	1 1		1	0	0		OXF8		
i	6		1	1 1		1	1	0		0 OXFC		
i	7		1	1 1		1	1	1		0 OXFE		
i	8		1	1 1	. 1	1	1	1		1 OXFF		
												+
		TẮT DẦN										
		D8	D7	D6	D5	D4	D3	D2	. C)1		
stt		RC7	RC6	RC5	RC4	RC3	RC2	2 RC	1 F	RC0		
		1	1	1	1	:	1	1	1	1	OXFF	
		0	1	1	1	:	1	1	1	1	0X7F	
		0	0	1	1	:	1	1	1	1	0X3F	
		0	0	0	1	:	1	1	1	1	0X1F	
		0	0	0	0	:	1	1	1	1	0X0F	
		0	0	0	0	(o	1	1	1	0X07	
		0	0	0	0	()	0	1	1	0X03	
		0	0	0	0	()	0	0	1	0X01	

#include <16F877A.h>

#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP

#use delay(clock=8000000)

```
CONST unsigned char ledsangdan[9] = \{0X00,
0X80, 0XC0, 0XE0, 0XF0, 0XF8, 0XFC, 0XFE,
0XFF};
CONST unsigned char ledtatdan[9] =
{0XFF,0X7F,0X3F,0X1F,0X0F,0X07, 0X03,
0X01};
void main()
{
 // chay 40 lan toan bo qua trinh
 for(int8 y=0;y<40;y++)
 {
   // chay 30 lan
   for(int8 h=0;h<30;h++)
   {
     // quet ma led
     for(int8 i=0;i<9;i++)
     {
      output_c(ledsangdan[i]);
      delay_ms(300);
```

```
// chay 257 lan
for(int16 k=0;k<257;k++)
{
    // quet ma led
    for(int8 i=0;i<9;i++)
    {
       output_c(ledtatdan[i]);
       delay_ms(300);
    }
}</pre>
```

Viết chương trình 1 led đơn sáng tắt với thời gian delay là 400ms dùng timer 1 với cấu hình như sau:

Setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_
2)

#include <16F877A.h>

#fuses NOWDT, HS, NOPUT, NOPROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP

```
#use delay(clock=8M)
void delay400ms()
{
Setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_
2); //1us/xung
 For (int8 i = 0; i < 10; i++) // c?n 400 000 xung
= 10*40 000
   Set_timer1(25536);
   While (get_timer1()>25536);
// chuong trinh chinh
void main (void)
 While (1)
   Output_c(0x01);
```

```
delay400ms();
   Output_c(0x00);
   delay400ms();
Viết chương trình hiển thị chữ HELP trên led
7 đoạn không dùng ngắt
#include <16F877A.h>
#FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT,
NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP
#use delay(clock=8000000)
Void main()
While (1){
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0x91); output_low(PIN_D3);
delay_ms(3);// "H"
```

```
Output_d(0xff);// t?t các led
Output_b(0x61); output_low(PIN_D2);
delay_ms(3); // "E"
Output_d(0xff);// t?t các led
Output_b(0xe3); output_low(PIN_D1);
delay_ms(3);// "L"
Output_d(0xff);// t?t các led
Output_b(0x31); output_low(PIN_D0);
delay_ms(3);// "P"
}
```

Viết chương trình hiển thị chữ HELP trên led 7 đoạn dùng ngắt TIMER1 với cấu hình setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_1);

Led 7 doan thi viết chương trình con quét led #include <16F877A.h> #FUSES NOWDT, HS, NOPUT, PROTECT, NODEBUG, NOBROWNOUT, NOLVP

```
#use delay(clock=8000000)
// Chuong trình ng?t timer 1
#INT TIMER1
void qled()
{
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0x91); output_low(PIN_D3);
delay_ms(3);// "H"
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0x61); output_low(PIN_D2);
delay_ms(3); // "E"
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0xe3); output_low(PIN_D1);
delay_ms(3);// "L"
   Output_d(0xff);// t?t các led
   Output_b(0x31); output_low(PIN_D0);
delay_ms(3);// "P"
}
//----CHUONG TRÌNH CHÍNH-----
Void main()
```

```
{
  enable_interrupts(GLOBAL);
  enable_interrupts(INT_TIMER1);
setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_
1);
  while(TRUE);
Timer là bộ định thời: tao thời gian chính xác.
\rightarrow Vào: f \rightarrow T (s)
→ Ra: Số xung đếm được x T = thời gian cụ thể.
\rightarrow filmer = fta / 4.
* TIMER:
1. Xác định chu kỳ T của ngõ vào xung của Timer.
     • T = 1 / ((f⊤₄/4) / Tỷ lệ chia trước)

    /4: theo cấu trúc của Timer

     • Tỷ lệ chia trước: 1,2,4,8 (Timer 1)

    VD: f<sub>TA</sub> = 20 MHz, tỷ lê chia trước = 8 → T = 1.6 uS

  2. Xác định số xung cần đếm = thời gian cần tạo / T
  VD: Tao 1s \rightarrow 1s / 1.6uS = 1.000.000 / 1.6 = 625 000 xung
  Ta có: Timer 1 đếm tối đa <= 65.535 xung (16 bit) → Timer đếm
  nhiều lần (62.500 xung x 10 lần)
  3. X.định giá trị bắt đầu của Timer = số tràn - số xung cần đếm

    Số tràn = số đếm lớn nhất + 1 = 65535 + 1 = 65.536

  - Timer bắt đầu = 65.536 - 62.500 = 3036
```

Thực hành

1. Viết chương trình delay 400 ms dùng timer1, thạch anh 8 MHz

```
Setup timer 1(T1 INTERNAL|T1 DIV BY 2); //1us/xung
```

Giải

1. Xác định chu kỳ T của ngõ vào xung của Timer.

```
f_{TA} = 8 \text{ MHz chia } 4 = 2 \text{ Mhz}
```

Tỷ lê chia trước đề bài cho = 2 -> f_{timer} = 2Mhz/ 2 = 1Mhz

 $T_{timer} = 1/ftimer = 1/1Mhz = 1 uS$

2. Xác định số xung cần đếm = thời gian cần tạo / T

Tạo hàm delay 400ms → 400ms / 1uS = 400 000 / 1 = 400 000xung

Ta có: Timer 1 đếm tối đa <= 65 535 xung (16 bit) → Timer đếm nhiều lần (50 000 xung x 8 lần = 400 000xung)

3. X.định giá trị bắt đầu của Timer = số tràn - số xung cần đếm

- Số tràn = số đếm lớn nhất + 1 = 65 535 + 1 = 65 536
- Timer bắt đầu = 65 536 50 000 = 15 536

```
void delay400ms()
{
    Setup_timer_1(T1_INTERNAL|T1_DIV_BY_2); //lus/xung
    For (int8 i = 0; i < 8; i++) // can 400 000 xung = 8*50 000
    {
        Set_timer1(15536);
        While (get_timer1()>15536);
    }
}
```

Ghi chú:

1. SET TIMERX():

SET TIMERO(0):

- → Thiết lập giá tri cho Counter/Timer (ban đầu counter = 0 vì chưa có sản phẩm nào)
- → Tùy theo Timer 0,2 (giá trị thiết lập là 8 bit <=255), Timer 1 (16 bit <=65535)

2. GET_TIMERX():

→ Đoc giá tri của Counter/Timer.

Các lệnh liên quan timer 0:

```
Setup_timer_0(RTCC_DIV_4|RTCC_INTERNAL)
RTCC_INTERNAL: xung clock f<sub>TA</sub> / 4
( Chu kỳ lệnh = 4 * chu kỳ máy; Chu kỳ máy = 1/ tần số của vi điều khiển)
RTCC_DIV_4: tần số xung clock chia 4 trước khi đưa vào bộ đếm
```

Set_timer0(byte)

Đặt trước giá trị ban đầu vào bộ đếm timer 0 (0-255)

```
Ví dụ:
Set timer0(56); // tràn sau 200 xung clock
256 = giá trị đặt trước + (giá trị mong muốn/tỷ lệ chia * chu kỳ lệnh)) us
Get_timer0()
- Đọc giá trị hiện tại trong timer 0
a = get_timer0() // đọc giá trị hiện tại của timer0 và gán vào biến a
Ví du:
Sử dụng thạch anh 4Mhz, timer 0 (8bit), bộ chia tần số 4, đếm (delay) 200us thì giá trị nạp
trước tính theo công thức sau:
256 - (200/4.1) = 206
Giải thích các số trên như sau:
256 vì đây là Timer 8 bit
200: đếm 200 us
4: bô chia tần số 4
1: chu kỳ lệnh = 4*(1/f_{TA})
Như vậy chúng ta phải cài đặt giá trị cho Timer 0 như sau
Setup_timer_0(RTCC_INTERNAL|RTCC_DIV_4);
Set_timer0(206);
Chương trình con delay x_ms, thạch anh 8Mhz
void dl_xms(int16 x)
      setup_timer_0(RTCC_DIV_8|RTCC_INTERNAL);
      for(int16 i = 0; i < x; i++)
            set_timer0(6);
            while(get_timer0()<255)
       }
}
```